

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN HÀ ĐÔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 95

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT Năm 2015

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Láng hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại: 04.38310347 Fax: 04.38355526
- Email: hadoco@hn.vnn.vn
- Vốn điều lệ: 684.118.840.000 đồng (Vốn thực góp)
- Mã chứng khoán: HDG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	28/NQ-ĐHĐCĐ	11/04/2015	NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 của CTCP Tập đoàn Hà Đô

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)



STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Thông	Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc/Ủy viên HĐQT		15	15/15	
2	Ông Nguyễn Văn Tô	Ủy viên HĐQT		9	9/15	Vắng mặt có lý do
3	Ông Nguyễn Đức Toàn	Phó tổng giám đốc/Ủy viên HĐQT	03/08/2015	9	9/15	Thôi giữ chức Ủy viên HĐQT
4	Ông Phan Quang Bình	Ủy viên HĐQT		15	15/15	
5	Ông Đào Hữu Khanh	Phó tổng giám đốc/Ủy viên HĐQT		15	15/15	
6	Ông Lê Thanh Hiền	Giám đốc Chi nhánh miền Nam/Ủy viên HĐQT		15	15/15	
7	Ông Nguyễn Trọng Minh	Ủy viên HĐQT/Thư ký cho Chủ tịch HĐQT		15	15/15	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

HĐQT và tổng giám đốc, các phó giám đốc làm việc theo đúng phân công nhiệm vụ và theo quy định tại điều lệ công ty.

HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo dõi các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, định kỳ hàng tháng báo cáo chủ tịch HĐQT để tổng hợp làm báo cáo tháng.

Chủ tịch HĐQT và một số thành viên HĐQT họp giao ban hàng tuần, tháng, quý với Ban giám đốc, các trưởng phòng nhằm thực hiện giám sát công tác điều hành của ban giám đốc; chỉ đạo đề ra phương hướng giải quyết và đưa ra nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của tuần, tháng, quý tiếp theo.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-HĐQT	12/01/2015	NQ về việc cho CTCP Za Hưng vay vốn 20 tỷ đồng thi công dự án thủy điện Nhạn Hạc
2	07/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Hà Đô 1
3	08/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Hà Đô 23
4	09/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Hà Đô 4
5	10/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Tư vấn Hà Đô
6	11/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Cơ điện xây dựng TBCN Hà Đô
7	12/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn, phân công nhiệm vụ HĐQT tại CT Đầu tư quốc tế Hà Đô
8	13/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Hà Đô 756 Sài Gòn
9	14/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Thương mại Hà Đô
10	14A/QĐ-HĐQT	13/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Thương mại Hà Đô
11	15/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CT TNHH MTV Quản lý – Vận hành – Khai thác bất động sản Hà Đô
12	16/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CT TNHH MTV Quản lý và kinh doanh bất động sản Hà Đô
13	17/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Đầu tư Khánh Hà
14	18/QĐ-HĐQT	12/01/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Za Hưng
15	19/NQ-HĐQT	26/02/2015	NQ chốt danh sách cổ đông triệu tập họp đại hội cổ đông thường niên 2015

16	22/NQ-HĐQT	24/03/2015	NQ vay thấu chi bảo đảm bằng các sổ tiết kiệm tại ngân hàng
17	23/NQ-HĐQT	24/03/2015	NQ vay vốn ngắn hạn các công ty con, công ty thành viên
18	30/NQ-HĐQT	17/04/2015	NQ vay vốn 200 tỷ đồng bổ sung vốn lưu động thanh toán công trình N10, Nguyễn Văn Công, dự án khác năm 2015
19	41/NQ-HĐQT	24/07/2015	NQ huy động vốn cá nhân phục vụ sản xuất kinh doanh
20	44/NQ-HĐQT	29/07/2015	NQ thông qua nội dung xin ý kiến CTCP Zahung về đầu tư dự án thủy điện Nhạn Hạc Nghệ An
21	48/NQ-HĐQT	30/09/2015	NQ phát hành trái phiếu Hà Đô 2015
22	54/QĐ-CTHĐ	24/11/2015	QĐ ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của CTCP Tập đoàn Hà Đô
23	56/NQ-HĐQT	18/12/2015	NQ vay thấu chi TP Bank phục vụ sản xuất kinh doanh
25	58/NQ-HĐQT	18/12/2015	NQ vay thấu chi SHB phục vụ sản xuất kinh doanh

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Văn Bình	Trưởng ban kiểm soát		15	15/15	
2	Ông Phạm Hùng Sơn	Thành viên BKS/ Chuyên viên		0	0/15	Cử đại diện BKS là ông Đỗ Văn Bình

		phòng KH- KT			tham gia dự họp
3	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên Ban kiểm soát		0	0/15 Cử đại diện BKS là ông Đỗ Văn Bình tham gia dự họp

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

BKS kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

BKS thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính (BCTC) hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên ĐHĐCĐ.

BKS rà soát, kiểm tra, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

BKS xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, quy định về trách nhiệm người quản lý công ty, BKS sẽ thông báo bằng văn bản tới HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chất dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Các thành viên trong ban kiểm soát, các thành viên trong HĐQT và các thành viên trong Ban giám đốc điều hành làm việc theo đúng phân công nhiệm vụ và theo quy định tại điều lệ công ty.

BKS tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của công ty. Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động cả công ty theo yêu cầu của BKS. Từ đó, Ban kiểm soát sẽ giám sát các hoạt động quản lý và điều hành công ty của HĐQT và ban giám đốc, kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

BKS có nhiệm vụ xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý cũng như xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Khóa đào tạo về Giám đốc điều hành CEO.
- Khóa đào tạo về kỹ năng quản lý của cán bộ quản lý cấp trung.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc			
2	Nguyễn Văn Tô		Ủy viên HĐQT			
3	Nguyễn Đức Toàn				03/08/2015	Ông Nguyễn Đức toàn thôi giữ chức tại Hà Đô
4	Lê Thanh Hiền		Ủy viên HĐQT/ Giám đốc Chi nhánh Miền Nam			
5	Phan Quang Bình		Ủy viên HĐQT			
6	Đào Hữu Khanh		Ủy viên HĐQT/Phó tổng giám đốc			
7	Nguyễn Văn Đông		Phó Tổng giám đốc			
8	Chế Đình Tương		Phó Tổng giám đốc	20/07/2015		Ông Chế Đình Tương được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc
9	Đỗ Văn Bình		Trưởng ban kiểm			

			soát			
10	Phạm Hùng Sơn		Thành viên Ban kiểm soát			
11	Nguyễn Mạnh Hùng					
12	Chu Tuấn Anh		Kế toán trưởng			
13	Hoàng Thị Lan Hương		Trưởng phòng Tài chính			
14	Công ty Đầu tư Quốc tế Hà Đô					Công ty con
15	CTCP Đầu tư Khánh Hà					Công ty con
16	CTCP Hà Đô 756 Sài Gòn					Công ty con
17	Công ty TNHH MTV Quản lý và kinh doanh BĐS Hà Đô (Hà Đô NPM)					Công ty con
18	CTCP Hà Đô 1					Công ty con
19	CTCP Hà Đô 23					Công ty con
20	CTCP Hà Đô 4					Công ty con
21	CTCP Tư vấn Hà Đô					Công ty con
22	CTCP Cơ điện xây dựng và thiết bị công nghiệp Hà Đô (Hà Đô MEE)					Công ty con
23	Bộ Quốc Phòng					Tổ chức sở hữu >10% cổ phiếu

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành))	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc	24.161.728	35.32%	
1.1	Trần Thị Quế					
1.2	Nguyễn Thị Thu Hà					
1.3	Nguyễn Trọng Minh		Ủy viên HĐQT/ Trợ lý cho chủ tịch HĐQT			
1.4	Nguyễn Trọng Thùy Vân		Phó phòng Đầu tư			
1.5	Nguyễn Trọng Vân Hà					
1.6	Nguyễn Trọng Bá					
17	Nguyễn Thị Xuân Lan		Trưởng ban y tế			
2	Nguyễn Văn Tô		Ủy viên HĐQT	6.163.940	9.01%	
2.1	Hoàng Thị Phương Điều			2.052.362	3%	
2.2	Nguyễn Hoàng Hà					
2.3	Nguyễn Hoàng Trung					

2.4	Nguyễn Thị Ngoan					
2.5	Nguyễn Văn Tê					
2.6	Nguyễn Thị Vê					
2.7	Nguyễn Thị Út					
3	Nguyễn Đức Toàn		Ủy viên HĐQT/Phó Tổng giám đốc	641.713	0.94%	
3.1	Nguyễn Đức Tráng					
3.2	Đặng Thị Nhỏ					
3.3	Nguyễn Đức Trung					
3.4	Nguyễn Đức Ngân					
3.5	Nguyễn Đức Khánh					
3.6	Nguyễn Đức Tài					
3.7	Nguyễn Thị Ngọc					
3.8	Nguyễn Đức Thắng					
3.9	Phan Thị Kim Dung					
3.10	Nguyễn Phan Vân Trang					
4	Lê Thanh Hiền		Ủy viên HĐQT/ Giám đốc Chi nhánh Miền Nam	89.251	0.13%	
4.1	Lê Kim Nhung					
4.2	Nguyễn Thị Thanh Khâm					

4.3	Nguyễn Thị Thu Hằng					
4.4	Lê Thị Thanh Ngân					
4.5	Lê Thị Thanh Hoa					
4.6	Lê Thị Thanh Mai					
5	Phan Quang Bình		Ủy viên HĐQT	901.854	1.32%	
5.1	Nguyễn Thị Lam					
5.2	Lê Thị Khánh Tường					
5.3	Phan Thị Bích Hạnh					
5.4	Phan Thị Thanh Hoa					
5.5	Phan Thị Thu Trang					
6	Đào Hữu Khanh		Ủy viên HĐQT/Phó tổng giám đốc	454.661	0.66%	
6.1	Đào Thị Rương					
6.2	Đỗ Thị Mai					
6.3	Đào Thị Hồng Vân					
6.4	Đào Hữu Tùng					
6.5	Đào Thị Hồng Trang					
6.6	Đào Thị Miện					
6.7	Đào Thị Miên					
6.8	Đào Thị Tròn					

6.9	Đào Thị Mến					
6.10	Đào Thị Mơ					
7	Nguyễn Văn Đông		Phó Tổng giám đốc	10.508	0.015%	
7.1	Nguyễn Hữu Đình					
7.2	Phạm Thị Sản					
7.3	Nguyễn Ngọc Lân					
7.4	Nguyễn Thị Phượng					
7.5	Nguyễn Minh Ngọc					
8	Chế Đình Tương		Phó Tổng giám đốc	86.104	0.126%	
8.1	Chế Đình Ký					
8.2	Nguyễn Thị Linh					
8.3	Trần Thu Hoài					
8.4	Chế Thu Trang					
8.5	Chế Anh Dũng					
8.6	Chế Thị Kim Liên					
8.7	Chế Thị Hương					
8.8	Chế Thị Lợi					
8.9	Chế Thị Lài					

8.10	Chế Thị Hoài					
9	Đỗ Văn Bình		Trưởng ban kiểm soát	86.028	0.126%	
9.1	Phạm Thị Hải					
9.2	Đỗ Thị Hiên					
9.3	Đỗ Văn Hoàn			76	0.0001%	
9.4	Đỗ Văn Hào					
9.5	Đỗ Thị Sinh					
9.6	Đỗ Văn Thành					
10	Phạm Hùng Sơn		Thành viên Ban kiểm soát	4	0.00%	
10.1	Lương Thị Hà					
10.2	Nguyễn Thị Thuỳ Dương			8	0.00%	
10.3	Phạm Minh Tuấn					
11	Nguyễn Mạnh Hùng		Thành viên Ban kiểm soát	423	0.0006%	
11.1	Nguyễn Đình Hạnh					
11.2	Vi Thị Bích Văn					
11.3	Nguyễn Đình Cường					
11.4	Nguyễn Tiến Lân					
11.5	Nguyễn Thị Quỳnh Mai					

11.6	Nguyễn Thị Hải Yên					
11.7	Nguyễn Phan Hiền					
11.8	Nguyễn Yến Thanh					
12	Chu Tuấn Anh		Kế toán trưởng			
12.1	Chu Kim Đồng					
12.2	Hồ Thị Cúc			156	0.0002%	
12.3	Vũ Thị Hà					
12.4	Chu Tuấn Duy					
12.5	Chu Hoàng Anh					
12.6	Chu Thị Mai					
13	Hoàng Thị Lan Hương		Trưởng phòng Tài chính			
13.1	Phương Việt Hưng					
13.2	Phương Hoàng Linh					
13.3	Phương Hoàng Phúc					
13.4	Hoàng Văn Tào					
13.5	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					
13.6	Hoàng Tuyết Lan					

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Tô	Cổ đông nội bộ	5.212.350	8%	6.163.940	9.01%	Mua 658.070 cổ phiếu, Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2	Lê Thanh Hiền	Cổ đông nội bộ	100.001	0.15%	89.251	0.13%	Bán 15.000 cổ phiếu, Trả cổ tức bằng cổ phiếu
3	Phan Quang Bình	Cổ đông nội bộ	861.019	1.32%	901.854	1.32%	Bán 2.110 cổ phiếu, Trả cổ tức bằng cổ phiếu
4	Nguyễn Trọng Thông	Cổ đông nội bộ	23.011.170	35.31%	24.161.728	35.32%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	Hoàng Thị Phương Diệu	Vợ của Cổ đông nội bộ	1.954.631	3%	2.052.362	3%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	Nguyễn Đức Toàn	Cổ đông nội bộ	611.156	0.94%	641.713	0.94%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	Đào Hữu Khanh	Cổ đông nội bộ	433.011	0.66%	454.661	0.66%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	Nguyễn Văn Đông	Cổ đông nội bộ	10.008	0.015%	10.508	0.015%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
9	Chế Đình Tương	Cổ đông nội bộ	82.004	0.126%	86.104	0.126%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
10	Đỗ Văn Bình	Trưởng BKS	81.932	0.126%	86.028	0.126%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
11	Đỗ Văn Hoàn	Con trai của Trưởng BKS	73	0.001%	76	0.001%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên BKS	403	0.0006%	423	0.0006%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
14	Hồ Thị Cúc	Mẹ kế toán trưởng	149	0.0002%	156	0.0002%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

CTCP TẬP ĐOÀN HÀ ĐÔ

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Trọng Hồng



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Hồng

